

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY

Thời gian thực hiện: Tuần 2 (từ ngày 24/3/2025 đến 28/3/2025)

Người thực hiện: Nguyễn Thị Khánh Huyền

<i>Thứ hai, ngày 24 tháng 3 năm 2025</i>	- Tên hoạt động học: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất.	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức - Trẻ biết tên vận động cơ bản: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Biết lắng nghe hiệu lệnh của cô để thay đổi tốc độ chạy cho phù hợp - Trẻ nắm được luật chơi cách chơi trò chơi “Ô tô về bến” 2. Kỹ năng - Rèn khả năng định hướng, phát triển cơ chân cho trẻ - Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, nhanh nhẹn, tự tin 3. Thái độ - Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. - Giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục để bảo vệ sức khỏe	
2. Chuẩn bị	- Xắc xô, sân bãi rộng, đủ cho trẻ vận động, vạch xuất phát.	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Khởi động - Cho trẻ đi các kiểu đi theo đội hình tự do: Đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm - Trẻ về hàng tập 2. Hoạt động 2: Trọng động *BTPTC	

	- ĐT tay: Đưa tay ra trước gập khuỷu tay - ĐT lưng bụng lườn: Đứng cúi người về phía trước - ĐT chân: Đứng, đưa 1 chân lên trước, khuỷu gối - ĐT bật: Bật tiến về phía trước (Mỗi động tác tập 2 lần 4 nhịp. Động tác nhấn mạnh: chân) *VĐCB: “Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh” - Cô cho trẻ lên tập thử - Cô giới thiệu bài vận động “Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh” - Cô tập mẫu lần 1 - Cô tập mẫu lần 2 kết hợp với phân tích động tác + TTCB: cô đứng trước vạch xuất phát + TH: Khi nghe hiệu lệnh lắc xắc xô nhỏ thì các con chạy chậm, khi cô lắc xắc xô to thì các con chạy nhanh, các con chú ý khi chạy phải giữ thẳng người mắt nhìn về phía trước - Cô cho trẻ 1-2 trẻ lên tập mẫu. - Cô mời lần lượt 2 trẻ lên tập (Cô chú ý sửa sai cho trẻ, khuyến khích và động viên trẻ) - Lần 2 cho trẻ thi đua giữa 2 đội - Hỏi lại trẻ tên vận động? 3. Hoạt động 3: TC “ô tô về bến” - Cô giới thiệu cách chơi luật chơi: Mỗi bạn 1 ô tô khi có hiệu lệnh về bến nào thì trẻ chạy nhanh về bến đó nếu không tìm được bến thì phải nhảy lò cò. - Chơi 2-3 lần cô kiểm tra, khen trẻ 4. Hoạt động 4: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu 2 – 3 vòng	
--	---	--

4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	
---------------------------------	---	--

Thứ ba, ngày 25 tháng 3 năm 2025	Tên hoạt động học: Làm quen chữ cái O, Ô, Ơ Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết được chữ cái o, ô, ơ và phát âm đúng tên chữ cái - Trẻ tìm đúng chữ cái o, ô, ơ trong tiếng và từ đầy đủ. - Biết cấu tạo chữ o, ô, ơ. 2. Kỹ năng: - Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ - Biết so sánh và phân biệt được sự khác và giống nhau của các chữ cái o, ô, ơ - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. 3. Thái độ: - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng học tập, hứng thú khi tham gia giờ học	

2. Chuẩn bị	- Tranh: ô tô, cái bơm, con thuyền. - Bộ thẻ chữ rời đủ để ghép thành các từ dưới tranh - Thẻ chữ cái o, ô, ơ của cô. - Các chữ cái cắt bằng xốp cho trẻ chi giác. - 3 ngôi nhà để trẻ chơi trò chơi - Mỗi trẻ 1 bộ thẻ chữ: o, ô, ơ	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Cô cho trẻ hát bài “Em đi qua ngã 4 đường phố” và đàm thoại. + Cô con mình vừa hát bài hát gì? + Các con đến trường bằng phương tiện gì? Khi tham gia giao thông các con cần làm gì? => Cô nhấn mạnh lại dẫn dắt vào bài học 2. Hoạt động 2: Làm quen với chữ cái o, ô, ơ. * LQ chữ cái o. - Cô đưa tranh: “Con thuyền” ra cho trẻ quan sát và đàm thoại. - Cho trẻ đọc từ dưới tranh 2 lần - Cô ghép thẻ chữ rời thành từ : “Con thuyền” - Cô giới thiệu trong từ “ Con thuyền” có rất nhiều chữ cái sau đó cô cầm chữ o lên và giới thiệu với trẻ: Đây là chữ cái o - Cô phát âm 2 lần - Cho cả lớp phát âm 2-3 lần - Tổ phát âm - Cá nhân trẻ phát âm (Trong khi trẻ phát âm cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ)	

	+ Cô giới thiệu chữ o in thường và chữ o viết thường + Cô phân tích cấu tạo chữ: - Cô hỏi trẻ: Các con quan sát xem chữ cái o này có đặc điểm gì nào? => Chữ o có 1 nét cong tròn khép kín - Cho trẻ chuyền tay nhau tri giác chữ o cắt bằng xốp - Cô hỏi lại trẻ cấu tạo chữ o *LQ chữ cái ô. - Cô đưa tranh “Ô tô” ra cho trẻ quan sát và đàm thoại - Cho trẻ đọc từ dưới tranh 2 lần - Cô ghép thẻ chữ rời thành từ “ô tô” - Cô giới thiệu trong từ “ô tô” có rất nhiều chữ cái và đây là chữ cái ô - Cô phát âm 2 lần - Cho cả lớp phát âm 2-3 lần - Tổ phát âm - Cá nhân trẻ phát âm (Trong khi trẻ phát âm cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ) + Cô giới thiệu chữ ô in thường và chữ ô viết thường + Cô phân tích cấu tạo chữ: - Cô hỏi trẻ: Các con quan sát xem chữ cái ô này có đặc điểm gì nào? => Chữ ô có 1 nét cong tròn khép kín và 1 dấu mũ xuôi trên đầu - Cho trẻ chuyền tay nhau tri giác chữ ô cắt bằng xốp - Cô hỏi lại trẻ cấu tạo chữ ô * LQ chữ cái ơ.	
--	---	--

	- Cô đưa tranh “cái bom” ra cho trẻ quan sát và đàm thoại. - Cho trẻ đọc từ dưới tranh 2 lần - Cô ghép thẻ chữ rời thành từ “cái bom” - Cô giới thiệu trong từ “cái bom” có rất nhiều chữ cái và đây là chữ cái ơ - Cô phát âm chữ ơ 2 lần - Cho cả lớp phát âm 2-3 lần - Tổ phát âm - Cá nhân trẻ phát âm (Trong khi trẻ phát âm cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ) + Cô giới thiệu chữ ơ in thường và chữ ơ viết thường + Cô phân tích cấu tạo chữ: - Cô hỏi trẻ: Các con quan sát xem chữ cái ơ này có đặc điểm gì nào? => Chữ ơ có 1 nét cong tròn khép kín và 1 dấu móc ở phía trên, bên phải - Cho trẻ chuyền tay nhau tri giác chữ ơ cắt bằng xốp - Cô hỏi lại trẻ cấu tạo chữ ơ - Cô lần lượt đưa 3 chữ cái ra cho trẻ phát âm * So sánh. - Cô cho trẻ so sánh chữ o – ô; chữ o- ơ ; chữ ơ- ô - Cô hỏi trẻ xem các chữ cái này có điểm gì giống và khác nhau? => Cô chốt lại: - Giống nhau: Đều có 1 nét cong tròn khép kín - Khác nhau: Chữ o không có dấu, Chữ ô có dấu mũ xuôi ở trên đầu, Chữ ơ có dấu móc ở bên phải 3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố	
--	--	--

	* TC1: Thi xem ai nhanh Cho trẻ xếp 3 chữ cái o,ô,ơ thành 1 hàng ngang trước mặt. Cô nói cấu tạo chữ, trẻ giơ thẻ và phát âm chữ cái đó. - Chữ cái có 1 nét cong tròn khép kín - Chữ cái có 1 nét cong tròn khép kín và 1 dấu mũ xuôi ở trên đầu - Chữ cái có 1 nét cong tròn khép kín và 1 dấu móc nhỏ ở bên phải (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * TC2: Tìm đúng nhà: - Cô đưa 3 ngôi nhà có chứa chữ cái o,ô,ơ ra và hỏi trẻ: + Cô có mấy ngôi nhà đây? - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi: - Cách chơi: Chia trẻ là 3 đội chơi, mỗi đội cầm 1 thẻ chữ khác nhau, vừa đi vừa hát bài “Trời nắng, trời mưa” khi có hiệu lệnh “tìm nhà, tìm nhà” thì các con phải về đúng nhà có chữ cái con cầm trên tay. - Luật chơi: Nếu về không đúng nhà thì phải nhảy lò cò xung quanh lớp 1-2 vòng. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.(Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên khen trẻ). 4. Hoạt động 4: Kết thúc - Cô nhận xét chung, khen trẻ. Kết thúc giờ học.	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i>	

	<i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	
--	---------------------------------------	--

Thứ tư, ngày 26 tháng 3 năm 2025	Tên hoạt động học: Dạy VĐMH “ Em đi chơi thuyền” Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ	
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và thuộc lời bài hát, hiểu nội dung bài hát, biết hát và vận động theo bài “Em đi chơi thuyền”. - Trẻ hứng thú nghe cô hát và cảm nhận được nội dung và giai điệu bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả bài nghe hát “Đường em đi” 2. Kỹ năng: - Có kỹ năng chơi trò chơi, phát triển tai nghe âm nhạc. - Vận động tự nhiên theo nhạc, củng cố các bài hát trong chủ điểm. - Tăng khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích. 3. Thái độ: - Qua bài hát GD trẻ biết chấp hành luật lệ giao thông, khi tham gia giao thông phải đi bên phải đường.	

2. Chuẩn bị	- Nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền, đường em đi - Tranh về chiếc thuyền	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1. Gây hứng thú: - Cho trẻ quan sát bức tranh chiếc thuyền - Đàm thoại trò chuyện với trẻ về bức tranh dẫn dắt trẻ vài bài 2. Hoạt động 2. Hát và vận động bài hát: “Em đi chơi thuyền” - Cô bật nhạc cho cả lớp nghe và đoán tên bài hát - Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 1-2 lần - Bài hát sẽ vui nhộn hơn khi vừa hát vừa VĐMH theo lời bài hát + Lần 1: cô hát + vận động cùng nhạc - Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - ND bài hát: Bài hát với giai điệu vui vẻ nói về bạn nhỏ được mẹ cho đi chơi thuyền rất là ngoan. + Lần 2: Cô hát + phân tích cách vận động - Câu 1: "Em đi chơi thuyền trong Thảo Cầm Viên": 2 tay cô đưa lên cao rồi đưa xuống dưới giả làm động tác như chim bay. - Câu 2: "Chim kêu hót mừng chào đón xuân về": 2 tay cô cho lên miệng làm động tác chim đang hót - Câu 3: "Thuyền em thuyền con vịt nó bơi bơi bơi" 2 tay cô đưa ra phía trước mặt rồi đưa ra sau. - Câu 4: "Thuyền em thuyền con rồng nó bay bay bay" làm giống như câu 1 - Câu 5: "Má dặn em ngồi yên khi đi chơi thuyền": Tay trái chống hông tay phải chỉ lên phía trước	

	- Câu 6: "Vui quá bạn ơi mai lại ra đây vui chơi": Cô vỗ 2 tay vào nhau. + Lần 3: cô hát vận động cùng nhạc cả bài. *Trẻ thực hiện: - Cho cả lớp hát và múa minh họa 2-3 lần - Tổ - Nhóm - cá nhân trẻ thực hiện 1-2 lần - Khi trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ hát hay diễn cảm múa dẻo thể hiện tình cảm theo lời bài hát 3: Hoạt động 3. Nghe hát: “ Đường em đi” (ST: Tường Vân) - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả +Lần 1: Kết hợp nhạc - Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Nội dung bài hát: Bài hát nói về các bạn nhỏ biết chấp hành đúng luật lệ giao thông biết đi bên phải đường. + Lần 2: Kết hợp múa minh họa + Lần 3: Động viên khuyến khích trẻ hát múa cùng cô => GD trẻ ngoan biết chấp hành luật lệ giao thông khi tham gia giao thông 4. Hoạt động 4: Trò chơi âm nhạc: “Hãy bắt chước” - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: cô hát: Nào bạn thân yêu ơi hãy bắt chước theo tôi, chúng ta sẽ bắt chước tiếng kêu xe đạp. Lần lượt các phương tiện giao thông khác cô cũng hát tự như vậy. - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Nhận xét sau khi chơi	
4.Đánh giá trẻ	*Về tình trạng sức khỏe của trẻ	

hàng ngày	<i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	
------------------	---	--

Thứ năm, ngày 27 tháng 3 năm 2025	- Tên hoạt động học: So sánh hình tam giác hình tròn - Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết và gọi đúng tên hình tam giác và hình tròn - Trẻ nhận biết được sự giống và khác nhau giữa hình tam giác và hình tròn - Biết đặc điểm đặc trưng của hình: Hình tròn không có cạnh, không có góc và lăn được; hình tam giác có cạnh, có góc và không lăn được. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ, so sánh, phân biệt các đặc điểm của hình tròn, hình tam giác và khả năng tri giác của trẻ. - Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, có kỹ năng khi tham gia trò chơi.	

	3. Thái độ: - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động	
2. Chuẩn bị	- Nhạc bài hát: Các hình bé yêu. - Bảng gài, tấm bìa các hình tam giác, hình tròn - Mỗi trẻ 1 rổ đựng các hình tam giác, hình tròn.	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ôn định tổ chức - Cô và trẻ cùng hát bài: Các hình bé yêu - Trò chuyện về bài hát và giới thiệu bài mới 2. Hoạt động 2: Ôn nhận biết hình tròn, hình tam giác * Ôn hình tròn, hình tam giác - Trò chơi “Ô cửa bí mật” + Cách chơi: Trên màn hình của cô có các ô cửa, nhiệm vụ của các con chọn cho mình 1 ô cửa và mở ra xuất hiện hình gì thì các con sẽ gọi tên hình đó. * So sánh sự giống và khác nhau giữa hình tròn và hình tam giác. Cô cho trẻ quan sát hình tròn cho trẻ gọi tên hình. - Cô cho trẻ lấy hình tròn ở trong rổ và đọc hình. - Các con có nhận xét gì về hình tròn? - Cô cho trẻ sờ, lăn hình. - Hình tròn có lăn được không? - Vì sao hình tròn lăn được? => Cô khái quát đặc điểm của hình tròn: Hình tròn có đường bao cong và lăn được. - Cô cho trẻ đọc tên hình và đặt hình ra bảng.	

	- Cô cho trẻ lấy hình tam giác giơ lên và đọc hình. - Các con thấy hình tam giác có đặc điểm gì? - Cho trẻ lần hình tam giác và hỏi trẻ hình tam giác có lăn được không? - Vì sao hình tam giác không lăn được? - Cho trẻ sờ đường bao và đếm số cạnh, số góc của hình tam giác. => Cô khái quát đặc điểm của hình tam giác: Có đường bao thẳng là 3 cạnh, có 3 góc và không lăn được. + Cho trẻ so sánh sự giống và khác nhau giữa hình tròn và hình tam giác: - Con thấy hình tròn và hình tam giác có đặc điểm gì khác nhau? => Cô khái quát lại: Hình tròn và hình tam giác có đặc điểm khác nhau là: Hình tròn có đường bao cong và lăn được; còn hình tam giác có đường bao là 3 cạnh, có 3 góc và không lăn được. 3. Hoạt động 3: Cùng cố *Trò chơi 1: Ai nhanh nhất - Cô nói tên hoặc đặc điểm chính của hình, trẻ chọn hình và giơ lên. - Cho trẻ chơi 2-3 lần *Trò chơi 2: Chiếc hộp thần kỳ - Cách chơi: Cô chia lớp thành 4 nhóm. Mỗi nhóm có 1 chiếc hộp, trong những chiếc hộp có rất nhiều hình tròn, tam giác, chữ nhật và hình vuông. Nhiệm vụ của các bạn khi nghe hiệu lệnh thì thò tay vào chiếc hộp chọn hình giơ lên đúng theo yêu cầu của cô. - Luật chơi: Mỗi bạn chỉ chọn 1 hình cho một lần chơi, nhóm nào chọn đúng và nhiều hình nhất theo yêu cầu thì sẽ dành chiến thắng.	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i>	

	<i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	
--	---	--

Thứ sáu, ngày 28 tháng 3 năm 2025	Tên hoạt động học: Xé dán thuyền trên biển Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ	
1. Mục đích - yêu cầu	1. Kiến thức: - Trẻ biết xé dán thuyền, biết vẽ thêm các chi tiết để tạo nên bức tranh thuyền trên biển. 2. Kỹ năng: - Biết cách xé và ghép tạo thành những con thuyền to và nhỏ phía gần, phía xa. - Trẻ biết sắp xếp bố cục của bức tranh cân đối, màu sắc hài hòa và thể hiện sự sáng tạo. - Trẻ nói lên ý tưởng của mình, đặt tên cho sản phẩm tạo hình. - Luyện kỹ năng xé dải, xé bằm, xé theo đường cong... và dán thành bức tranh thuyền trên biển. 3. Thái độ: - Trẻ tự tin, hứng thú tham gia vào các hoạt động trong tiết học.	

	- Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.	
2. Chuẩn bị	- Tranh mẫu của cô, giấy màu, sáp màu, keo, khăn lau tay, que chỉ - Giấy A4, bút sáp màu, bàn ghế đủ cho trẻ	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Chèo thuyền”. - Khen ngợi trẻ, dẫn dắt cho trẻ xem tranh 2. Hoạt động 2: Quan sát mẫu - Đố các bạn nhìn xem cô có bức tranh gì đây? - Ai có nhận xét gì về bức tranh? - Cô xin giới thiệu với các bạn đây là bức tranh cô đã xé dán thuyền trên biển đầy - Đố các con biết bức tranh này cô làm bằng gì? - Làm cách nào để cô làm ra bức tranh này? - Cô đã xé dán thuyền còn cảnh biển và ông mặt trời thì cô đã vẽ và tô màu đấy. - Trong bức tranh có mấy chiếc thuyền? - Chúng mình thấy màu sắc của bức tranh có đẹp không? - Các con thấy những chiếc thuyền này như thế nào? (thuyền to, thuyền nhỏ) - Vì sao lại có những chiếc thuyền to và chiếc thuyền nhỏ? (Vì chiếc thuyền ở gần sẽ to hơn, còn những chiếc thuyền ở xa thì sẽ nhỏ hơn) • Làm mẫu: - Cô có cái gì đây?(tờ giấy) - Tờ giấy màu gì? - Giới thiệu cho trẻ biết mặt phải, mặt trái của tờ giấy. Từ tờ giấy màu này cô xé 1	

	chiếc thuyền - Cô đặt 2 ngón tay cái bên mặt phải của tờ giấy, các ngón tay còn lại cô giữ phía mặt trái của tờ giấy. Cô dùng 2 ngón tay cái và ngón tay trỏ nhẹ nhàng xé bám theo đường thẳng cô đã vẽ mờ cô được thân thuyền rồi + Chiếc thuyền này còn thiếu bộ phận nào? + Cô cũng cầm giấy như vậy 2 ngón tay cái cô giữ mặt phải của tờ giấy, các ngón tay cô giữ mặt trái của tờ giấy. Dùng 2 ngón tay cái và ngón tay trỏ nhẹ nhàng xé bám tạo thành 1 hình tam giác để làm cánh buồm - Tương tự như vậy cô xé thêm 2 chiếc thuyền to, bé khác nhau - Bây giờ cô sẽ dùng bút màu để vẽ tiếp cảnh vật trên biển như ông mặt trời, mây, núi 3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ về bàn cô bao quát động viên trẻ - Cô đi từng nhóm quan sát và hướng dẫn trẻ thực hiện 4. Hoạt động 4: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm - Cô cho trẻ lên trưng bày sản phẩm của mình - Cho trẻ nhận xét bài của mình và của bạn - Cô nhận xét tuyên dương trẻ - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình.	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i>	

	<i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	
--	---------------------------------------	--

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:53 22/03/2025
bởi Nguyễn Thị Khánh Huyền (31308309_huyenmtk) – Trường mầm non Minh Đức